

Khánh Hòa, ngày 20 tháng 5 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH
Về việc trích lập quỹ nguồn thu Dịch vụ Quý 1 năm 2024

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CẤP CỨU 115 TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Quyết định số 967/QĐ-SYT ngày 25/12/2023 về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024;

Căn cứ Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/06/2021 của chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 37/QĐ-TTCC115 ngày 21/02/2024 của trung tâm cấp cứu ngoài bệnh viện về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ áp dụng giai đoạn 2024-2025;

Căn cứ kết quả họp xét thi đua Q1 năm 2024 của Trung tâm cấp cứu ngoài bệnh viện ngày 08 /04/2024 và nguồn thu nguồn dịch vụ tiết kiệm kinh phí Q1 năm 2024 (kèm theo bảng xác định phân phối kinh phí tiết kiệm)

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Trích lập các quỹ nguồn thu Dịch vụ Quý 1 năm 2024 như sau:
Tổng số tiền trích lập quỹ từ nguồn thu Dịch vụ Quý 1 năm 2024 là: 57.545.315 đồng (Năm mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn ba trăm mười lăm đồng)
trong đó:

- Quỹ bổ sung thu nhập và chi thu nhập tăng thêm: 40.281.721 đồng.
- Quỹ khen thưởng :1.150.906 đồng.
- Quỹ Phúc lợi :10.358.157 đồng.
- Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 5.754.531 đồng.

Điều 2: Trưởng phòng hành chính tổng hợp, Phụ trách kế toán, các bộ phận có liên quan, viên chức và người lao động Trung tâm Cấp cứu ngoài bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: VT, HCTH .

GIÁM ĐỐC



Lê Trần Anh Tobi

BẢNG TÍNH XÁC ĐỊNH VÀ PHÂN PHỐI KINH PHÍ TIẾT KIỆM NĂM 2024
Nguồn thu dịch vụ (Quý 1) (TK 118000139473)

ST T	DIỄN GIẢI	Nguồn dịch vụ	Nguồn tài chính	Tổng cộng
A	Số dư TK 118000139473 tại ngân hàng tính đến ngày 31/03/2024			0
I	Tổng thu 1/01/24 đến 31/03/2024 (I= I.1+I.2)	218.633.000	0	218.633.000
1	Số dư năm 2023	0		0
2	Tổng thu từ 1/01/2024 đến 31/03/2024	218.633.000		218.633.000
II	Tổng chi nguồn thu (II = II.1)	130.101.746	0	130.101.746
1	Chi từ nguồn thu 1/01/24 đến 31/03/2024	130.101.746		130.101.746
1.1	Chi cho nhiệm vụ thường xuyên từ 1/01/24 đến 31/03/24	130.101.746		130.101.746
1.2	Chi trích lập các quỹ năm 2024	0		0
1.3	Chi trả nợ người bán	0		0
III	Chênh lệch thu chi từ 1/01/24 đến 31/03/2024 (III=I-III.1)	88.531.254	0	88.531.254
1	Trích nguồn cải cách lương 1/01/24 đến 31/03/2024	30.985.939		30.985.939
IV	Nguồn kinh phí tiết kiệm 1/01/24 đến 31/03/2024	57.545.315		57.545.315
V	Phân phối tiết kiệm theo qui chế chi tiêu nội bộ năm 2024	57.545.315	0	57.545.315
1	Trích lập quỹ bổ sung thu nhập từ 1/01/24 đến 31/03/2024 (70%)	40.281.721		40.281.721
2	Trích lập quỹ khen thưởng từ 1/01/24 đến 31/03/24 (2%)	1.150.906		1.150.906
3	Trích lập quỹ phúc lợi từ 1/01/24 đến 31/03/24 (18%)	10.358.157		10.358.157
3	Trích quỹ PTHĐSN từ 1/01/24 đến 31/03/24 (10%)	5.754.531	0	5.754.531
VI	Kinh phí tiết kiệm đã được trích lập trong Quý 1 năm 2024	0	0	0
1	Trích lập quỹ bổ sung thu nhập từ 1/01/24 đến 31/03/2024 (70%)		0	0
2	Trích lập quỹ khen thưởng từ 1/01/24 đến 31/03/24 (2%)		0	0
3	Trích lập quỹ phúc lợi từ 1/01/24 đến 31/03/24 (18%)		0	0
4	Trích quỹ PTHĐSN từ 1/01/24 đến 31/03/24 (10%)		0	0
VI	Kinh phí tiết kiệm nguồn DV năm 2024 còn đề nghị được trích lập tiếp	57.545.315	0	57.545.315
1	Trích lập quỹ bổ sung thu nhập 1/01/24 đến 31/03/2024	40.281.721		40.281.721
2	Trích lập quỹ khen thưởng 1/01/24 đến 31/03/2024	1.150.906		1.150.906
3	Trích lập quỹ phúc lợi từ 01/01/2024 đến 31/03/2024	10.358.157		10.358.157
4	Trích lập quỹ PTHĐSN từ 1/01/24 đến 31/03/2024	5.754.531	0	5.754.531

Khánh Hòa, ngày 15 tháng 05 năm 2024

Người lập bảng - KTT

Nguyễn Thị Hương



Lê Trần Anh Thi